



PHỤ LỤC
ATTACHMENT

(Kèm theo quyết định số 1355/QĐ-VACI ngày 28 tháng 7 năm 2026 của
Viện Công nhận Chất lượng Việt Nam)

Tên Phòng thí nghiệm: **Phòng thử nghiệm Nam Đại Phát**

Laboratory: *Nam Dai Phat Laboratory*

Cơ quan chủ quản: **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NAM ĐẠI PHÁT**

Organization: *NAM DAI PHAT MANUFACTURING TRADING SERVICE COMPANY LIMITED*

Lĩnh vực: **Cơ**

Field of testing: **Mechanical testing**

Người phụ trách/Representative: **Trần Văn Mẫn**

Số hiệu/Code: **VALAS 091**

Hiệu lực công nhận/Period of Validation: **06/12/2027**

Địa chỉ văn phòng/Headquarters:

Số 29 Huỳnh Thị Na, Ấp 1, xã Đông Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

No.29 Huynh Thi Na, Hamlet 1, Dong Thanh commune, Ho Chi Minh City, Vietnam

Địa chỉ phòng thí nghiệm/Lab Location:

Số 29 Huỳnh Thị Na, Ấp 1, xã Đông Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

No.29 Huynh Thi Na, Hamlet 1, Dong Thanh commune, Ho Chi Minh City, Vietnam

Số điện thoại: **0934 996 414**

E-mail: *thanhpccc114@yahoo.com*

Lĩnh vực thử nghiệm: Cơ

Field of testing: Mechanical testing

STT No.	Tên sản phẩm, vật liệu thử <i>Materials or products tested</i>	Tên chỉ tiêu thử nghiệm <i>Name of tests</i>	Giới hạn định lượng (nếu có)/ phạm vi đo <i>Limit of quantitation (if any)/ range of measurement</i>	Phương pháp thử <i>Test methods</i>
1	Máy bơm ly tâm chữa cháy loại cố định dùng động cơ điện <i>Stationary electric motor-driven centrifugal fire pump</i>	Chiều cao cột áp <i>Head</i>	Đến/Up to 200 mH ₂ O	TCVN 9222:2012
2		Lưu lượng <i>Flow rate</i>	Đến/Up to 1200 m ³ /h (*)	
3		Công suất điện <i>Electrical power</i>	Đến/Up to 400 kW	
4		Tốc độ quay <i>Rotational speed</i>	Đến/Up to 3600 rpm	



DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN
LIST OF ACCREDITED TESTS
VALAS 091

STT No.	Tên sản phẩm, vật liệu thử <i>Materials or products tested</i>	Tên chỉ tiêu thử nghiệm <i>Name of tests</i>	Giới hạn định lượng (nếu có)/ phạm vi đo <i>Limit of quantitation (if any)/ range of measurement</i>	Phương pháp thử <i>Test methods</i>
5	Máy bơm ly tâm chữa cháy loại cố định dùng động cơ đốt trong <i>Stationary centrifugal fire pump driven by an internal combustion engine</i>	Chiều cao cột áp <i>Head</i>	Đến/Up to 200 mH ₂ O	TCVN 9222:2012
6		Lưu lượng <i>Flow rate</i>	Đến/Up to 1200 m ³ /h (*)	
7		Tốc độ quay <i>Rotational speed</i>	Đến/Up to 3600 rpm	

Ghi chú/Note:

- TCVN: Tiêu chuẩn Việt Nam/Vietnam Standard;
- Phòng thử nghiệm Nam Đại Phát - Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Nam Đại Phát phải tuân thủ các quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ thử nghiệm/*Nam Dai Phat Laboratory - Nam Dai Phat Manufacturing Trading Service Company Limited shall comply with legal regulations before providing the testing services;*
- (*) Mở rộng phạm vi đo/*Extended range of measurement.*